

Số: 04/2019/QĐST-KDTM

*Kiến An, ngày 19 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2019/TLST-KDTM ngày 28 tháng 5 năm 2019,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Trụ sở: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Phạm Quang T (Văn bản ủy quyền số 861 ngày 24 tháng 7 năm 2018)

Địa chỉ: Số 87 T, phường T, quận L, Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh L và bà Phạm Thị Thúy A; cùng địa chỉ: Tổ 18, Khu 5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện hợp pháp cho bà Phạm Thị Thúy A là ông Nguyễn Anh L (theo Giấy ủy quyền ngày 05/9/2019).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Q; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng

Đại diện theo ủy quyền cho bà Q là ông Nguyễn Anh L (theo Giấy ủy quyền ngày 05/9/2019); nơi cư trú: Tổ 18, Khu 5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

### 2.1. Về số nợ gốc, nợ lãi:

Tính đến ngày 11/9/2019 ông Nguyễn Anh L, bà Phạm Thị Thúy A còn nợ Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là 1.776.494.849đ (một tỷ bảy trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng); trong đó nợ gốc là 971.900.000đ; nợ lãi trong hạn là 519.256.353đ; lãi quá hạn là 113.387.440đ; tiền phạt chậm trả lãi là 171.951.056đ.

Kể từ ngày 12-9-2019 vợ chồng ông Nguyễn Anh L, bà Phạm Thị Thúy A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

### 2.2. Về tài sản thế chấp:

Tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng 150 m<sup>2</sup> đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 382954 do Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31-12-2004 mang tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Anh L (theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11-9-2019);

+ Quyền sử dụng 142 m<sup>2</sup> đất và các tài sản gắn liền với đất là 01 căn nhà 02 tầng và các tài sản khác gắn liền với đất (theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11-9-2019). Diện tích đất nêu trên đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 169200 do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 22-4-2011 mang tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Anh L;

+ Quyền sử dụng 363 m<sup>2</sup> đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/9/2019. Diện tích đất nêu trên đã được Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 154133, ngày 30-01-2011 mang tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Q.

### 2.3. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Anh L, bà Phạm Thị Thúy A có nghĩa vụ trả đầy đủ khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP K đến hết ngày 31-5-2020 theo phương thức mỗi tháng ông L, bà Thúy A trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tính từ tháng 9 năm 2019, thời gian trả tiền từ ngày 25 đến ngày cuối cùng của tháng và được trừ vào số tiền nợ gốc. Tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại sẽ được trả vào ngày 31-5-2020. Nếu ông Nguyễn Anh L, bà Phạm Thị Thúy A vi phạm bất cứ thỏa thuận nào về thời hạn trả nợ, số tiền trả nợ thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự quận Kiến An phát mại các tài sản đã thế chấp được ghi tại mục 2.2. nêu trên để Ngân hàng thu hồi nợ.

#### 2.4. Về án phí:

Ông Nguyễn Anh L, bà Phạm Thị Thúy A phải nộp 31.147.000.đ (ba mươi một triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP K 30.800.000đ (ba mươi triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007712 ngày 22-5-2019.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Minh Thông**